



# CỔ MẪU HÀNH TRÌNH TRONG CHÙM NHO PHẦN NỘ CỦA JOHN STEINBECK VÀ TRÊN ĐƯỜNG CỦA JACK KEROUAC

Nguyễn Thị Thu Hằng\*

\* Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế, 34 Lê Lợi, tp. Huế, Việt Nam

\* Tác giả liên hệ: **Nguyễn Thị Thu Hằng** < ntthang.dhsp@hueuni.edu.vn >

(Ngày nhận bài: 10-11-2023; Ngày chấp nhận đăng: 19-12-2023)

**Tóm tắt.** Bằng cách tái sinh cổ mẫu hành trình, *Chùm nho phần nộ* của John Steinbeck và *Trên đường* của Jack Kerouac đã tái thể hiện những trải nghiệm trên đường của những người Mỹ lang thang trong những bối cảnh lịch sử – xã hội đặc biệt của nước Mỹ vào nửa đầu thế kỉ XX. Nhằm khám phá văn hóa dịch chuyển trong tiểu thuyết Mỹ hiện đại, nghiên cứu này tập trung thảo luận về những điểm tương đồng và khác biệt của cổ mẫu hành trình và cách thức tái sinh cổ mẫu này trong tác phẩm của John Steinbeck và Jack Kerouac thông qua phương pháp so sánh giải-ngữ cảnh hóa và phương pháp tiếp cận lịch sử xã hội. Từ đó, nghiên cứu này tiết lộ những thông điệp cụ thể về lịch sử, thời đại, văn hóa được hai nhà văn thể hiện thành công bằng những kĩ thuật tự sự độc đáo.

**Từ khóa:** Cổ mẫu hành trình, văn hóa Mỹ, văn hóa dịch chuyển, John Steinbeck, Jack Kerouac.

## THE ARCHETYPAL JOURNEYS IN JOHN STEINBECK'S *THE GRAPES OF WRATH* AND JACK KEROUAC'S *ON THE ROAD*

Nguyen Thi Thu Hang\*

University of Education, Hue University, 34 Le Loi St., Hue, Vietnam

\*Correspondence to **Nguyen Thi Thu Hang** < ntthang.dhsp@hueuni.edu.vn >

(Received: November 10, 2023; Accepted: December 19, 2023)

---

---

**Abstract.** By the rebirth of archetypal journeys, John Steinbeck's *The Grapes of Wrath* and Jack Kerouac's *On the Road* have reimagined the experiences of wandering Americans against the backdrop of the distinctive historical and societal contexts of the United States in the first half of the 20th century. In exploring the mobility culture in modern American novels, this article focuses on discussing the similarities and differences in the archetypal journeys and their rebirth in the works of John Steinbeck and Jack Kerouac through the comparative method of decontextualization and socio-historical approaches. Consequently, it reveals specific messages about history, era, and culture that the two authors successfully convey through unique narrative techniques.

**Keywords:** Archetypal journey, American culture, mobility culture, John Steinbeck, Jack Kerouac.

## 1. Mở đầu

Xuất hiện lần đầu tiên vào năm 1939, *Chùm nho phần nộ* là một tiểu thuyết hiện thực của văn hào John Steinbeck, chủ nhân của giải thưởng Nobel văn chương năm 1962. Tác phẩm kinh điển này đã tái hiện cuộc thiên di lịch sử của những người lao động Mỹ thất nghiệp, phải lang thang từ miền Đông sang miền Tây để kiếm kế sinh nhai trong bối cảnh của cuộc khủng hoảng kinh tế (The Great Depression) trầm trọng và sự tàn phá khủng khiếp của hạn hán và bão bụi (The Dust Bowl) vào những năm đầu của thế kỉ XX. *Trên đường* là một tiểu thuyết giàu tính tự truyện của Jack Kerouac, một nhà văn tiên phong của "thế hệ Beat", "một thế hệ đang dò dẫm tìm niềm tin trong nỗi tuyệt vọng về tinh thần và sự hỗn loạn về đạo đức" [8] trong một thế giới mà sự hủy diệt bằng bom nguyên tử là khả thi, được xuất bản vào năm 1957. Dựa trên những chuyến đi xuyên Mỹ của chính nhà văn và những người bạn của ông, tác phẩm này đã mô tả những cuộc phiêu lưu của một nhóm trí thức Mỹ tự nguyện lang thang, rong ruổi trên những con đường bất tận của nước Mỹ mê mông, nhằm tìm kiếm đức tin, các giá trị tinh thần. Bằng cách tái sinh cổ mẫu hành trình, cả hai tác phẩm kinh điển này của nền văn học Mỹ hiện đại đã tái thể hiện những trải nghiệm trên đường của những người Mỹ lang thang trong những bối cảnh lịch sử – xã hội đặc biệt của nước Mỹ nửa đầu thế kỉ XX. Nhằm khám phá bản sắc văn hóa dịch chuyển trong tiểu thuyết hiện đại của xứ cờ hoa thông qua phương pháp so sánh giải-nghĩ cảnh hóa và phương pháp tiếp cận lịch sử xã hội, nghiên cứu này tập trung thảo luận về những điểm tương đồng và khác biệt của cổ mẫu hành trình và cách thức tái sinh cổ mẫu này trong tác phẩm của John Steinbeck và Jack Kerouac. Từ đó, nghiên cứu này tiết lộ những thông điệp cụ thể về lịch sử, thời đại, văn hóa được thể hiện bằng những kĩ thuật tự sự độc đáo.

## 2. Nội dung

### 2.1. Cổ mẫu hành trình và bản sắc văn hóa Mỹ

Từ xa xưa, tổ tiên của loài người đã bị thu hút bởi sự vô tận, huyền diệu của vũ trụ và sự dịch chuyển không gian được xem là phương cách hữu hiệu để thỏa mãn khát vọng chinh phục tự nhiên, hiểu biết thế giới và chính bản thân của con người. Do đó, trong hệ thống thần thoại, truyền thuyết, truyện kể dân gian của các cộng đồng khắp nơi trên thế giới, các nhân vật, đặc biệt là nhân vật anh hùng, thường xuyên thực hiện hoặc bị xô đẩy vào những cuộc hành trình, với những mục tiêu, phương hướng, cách thức có thể khác nhau, song cùng hướng đến sự thay đổi thế giới cũ hoặc đạt được một cấp độ phát triển mới về trí tuệ hoặc tâm linh. Đó là hành trình của Prometheus lên thiên giới, lấy trộm ngọn lửa và đem xuống trao cho loài người, giúp con người tạo dựng một cuộc sống văn minh và hạnh phúc hơn. Nhân vật Odysseus, trong thiên sử thi anh hùng nổi tiếng của Homer, sau khi hiến kế ngựa gỗ giúp quân Hi Lạp triệt hạ thành Troy, đã lênh đênh trên mặt biển Địa Trung Hải với bao phen vào sinh ra tử, gặp gỡ bao giống loài kì lạ, cuối cùng đã trở về quê hương Ithaka để trừng trị 108 kẻ cầu hôn và đoàn tụ với vợ con sau mười năm chinh chiến và mười năm lưu lạc. Trong tác phẩm *Aeneis* của nhà thơ La Mã Virgil, nhân vật Aeneas đã dẫn đầu một nhóm người Troy may mắn sống sót sau sự sụp đổ của đô thành, phiêu bạt nhiều nơi trên miền biển Địa Trung Hải để tìm kiếm một vùng đất mới, sau nhiều gian khổ và hiểm nguy cuối cùng đoàn người đã đặt chân lên đồng bằng Latium, chinh phục được đất này và trở thành tổ phụ của người La Mã về sau.

Được xem như là những kinh nghiệm tinh thần mang tính phổ quát của nhân loại, hệ thống cổ mẫu đã được các nhà khoa học phân chia thành ba nhóm căn bản: Cổ mẫu nhân vật, cổ mẫu trạng huống và cổ mẫu biểu trưng. Trong đó, *hành trình* (The Journey) được xếp vào nhóm cổ mẫu trạng huống, là những cổ mẫu “mô tả tất cả những kinh nghiệm đặc biệt cũng như những sự kiện mà nhân vật hay người anh hùng phải trải qua trước khi đặt chân đến cuộc sống vĩnh hằng”, “nằm trong kết cấu căn bản của đường dây cốt truyện và là những sự kiện đặc biệt được tái diễn nhiều lần” [11, Tr. 83]. Như vậy, có thể nhận ra mối liên đới chặt chẽ giữa cổ mẫu hành trình và cổ mẫu anh hùng, một cổ mẫu nhân vật then chốt trong các thể loại văn học. Cổ mẫu hành trình vẫn hiện diện trong các câu chuyện mà nhân vật thực hiện nó là những con người bình thường, song việc các nhân vật bình thường nỗ lực đạt được mục tiêu, sự nhận thức hoặc thay đổi ở cuối cuộc hành trình đã đem đến cho họ tầm vóc, phẩm tính của những người anh hùng. Ngoài ra, cổ mẫu hành trình còn có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc kiến tạo nên cốt truyện, kết cấu của tác phẩm.

Xuất phát từ niềm tin rằng mọi lĩnh vực trong đời sống con người đều “trào dâng từ chiếc nhẵn thân cơ bản là thân thoại” [1, Tr. 19], Campbell đã tiến hành phân tích hành trình của người anh hùng trong thân thoại và truyện kể dân gian ở khắp mọi miền thế giới và phân chia thành 3 chặng đường cơ bản: Lên đường (x) – Thụ giáo (y) – Quay về (z). Trên hành trình đó, “người hùng từ thế giới ngày thường dần bước vào một vùng phép lạ siêu nhiên (x); chạm trán những lực lượng thần kì ở đó và giành được thắng lợi quyết định (y); người hùng từ chuyến phiêu lưu kì bí này quay về với quyền năng ban ân huệ cho đồng loại (z)” [1, Tr. 46]. Trải qua cuộc phiêu lưu, người anh hùng biến đổi và đạt được trí tuệ hoặc sức mạnh tâm linh. Như thế, có thể dễ dàng nhận ra cuộc hành trình vật lý thường được mô tả trong kết cấu bề nổi, song còn phải kể đến cuộc hành trình ở trong tâm hồn nhân vật, chính là phần thuộc về kết cấu bề sâu của tác phẩm. Đề xướng của Campbell đã cung cấp một mô hình căn bản cho cổ mẫu anh hùng, đồng thời cũng là công thức phổ quát của cổ mẫu hành trình, bởi vì học giả này chỉ quan tâm đến cuộc phiêu lưu/hành trình của người anh hùng, bao gồm 3 giai đoạn thiết yếu: ra đi – thử thách/khám phá – trở về. Là một trong những đại cổ mẫu nắm giữ vai trò quan trọng trong thế giới tinh thần của người xưa, cổ mẫu hành trình về sau được tái sinh trong các kiểu loại văn học, đặc biệt là thể loại tiểu thuyết, thuộc các thời kì văn học trung đại, hiện đại và hậu hiện đại, với hệ thống biến thể đa dạng và phức tạp, với nhiều tình tiết thay đổi, song mô hình gốc của nó vẫn được bảo lưu ít nhiều. Sự tái sinh của cổ mẫu này không chỉ là sự kế thừa khát vọng dịch chuyển, đổi thay thế giới và bản thân, những đặc điểm mang tính hằng số trong tâm thức nhân loại, mà còn thể hiện khả năng thích nghi của mỗi nhà văn đối với truyền thống văn hóa của dân tộc, đặc biệt là sự tác động của bối cảnh lịch sử xã hội của thời đại đến cách thức tái sinh, làm mới cổ mẫu này của người nghệ sĩ.

Nước Mỹ/châu Mỹ ban đầu được biết đến với những cái tên gắn liền với tính từ “new” (mới), New World/ Tân Thế giới hay New England/ Nước Anh mới, hàm ý chỉ sự mới mẻ, tốt đẹp hơn so với châu Âu già cỗi. Song điều này không ngăn cản tính kết nối của vùng đất mới mẻ này với truyền thống của mẫu quốc và cội nguồn của văn minh phương Tây, Hy Lạp – La Mã cổ đại. Vào thời đại của Hy Lạp – La Mã cổ đại, một trong những truyền thuyết lí giải sự ra đời của châu Âu được biết đến rộng rãi nhất là truyền thuyết về Europa: “Trên lưng con bò tót [do Zeus biến hình], Europa tiến theo một con đường ngập nắng, từ Đông sang Tây” [5, Tr. 11]. Chuyển đi của Europa đã dẫn đến việc thành lập một nền văn minh mới mang tên nàng và lan tỏa khắp bán đảo, điểm đáng kể là sự ra đời của nền văn minh ấy lại được kích thích bởi sự dịch

chuyển. “Chuyển động gây ra sự không chắc chắn, dễ thay đổi và bất ổn. Sự bất ổn thúc đẩy hoạt động mãnh liệt” [5, Tr. 11]. Truyền thống dịch chuyển của châu Âu về sau phần nào đã được truyền lưu cho những vùng đất có tính kết nối lịch sử với nó, đặc biệt là nước Mỹ. Lịch sử hình thành và phát triển của đất nước này tiết lộ đặc tính dịch chuyển, nhu cầu khám phá những vùng đất mới lạ, hoang sơ như là căn tính đặc thù của quốc gia. Điều này bắt nguồn từ cội rễ lịch sử xa xưa là những chuyến đi của những người châu Á vượt qua dải đất Beringia đến định cư ở Bắc Mỹ cách đây hơn 12.000 năm TCN, là cuộc hành trình của một nhóm thủy thủ Viking vượt Đại Tây Dương đến Bắc Mỹ vào TK X, trước khi Columbus phát hiện ra châu Mỹ (1492), đặc biệt là những chuyến vượt biên của những người châu Âu, nhiều nhất là người Anh, nhằm tránh các cuộc đàn áp chính trị, tìm kiếm tự do tôn giáo và các cơ hội luôn nằm ngoài tầm tay của họ ở mẫu quốc [7]. Với nước Mỹ, căn tính dịch chuyển còn được thể hiện mạnh mẽ qua quá trình mở rộng biên giới về phía Tây trong suốt gần 300 năm “từ bờ biển Đại Tây Dương chuyển sang Trung Tây rồi sang viễn Tây” [12, Tr. 117] băng qua những cánh rừng rậm rạp, những vùng đất hoang sơ, những đồng bằng bát ngát, những dãy núi hùng vĩ và hiểm trở. Chính vì vậy, miền Tây Mỹ và hành trình về phía Tây luôn hiện diện và chiếm vị trí quan trọng trong trí tưởng tượng và văn hóa của người Mỹ, trở thành một huyền thoại quốc gia. Theo Hamby, vùng đất rộng lớn mà người ta vẫn thường gọi là miền Tây Mỹ lại là nơi chứa đựng những lý tưởng đặc trưng Mỹ về chủ nghĩa cá nhân, dân chủ và cơ hội nhiều hơn so với tất cả các vùng còn lại [6]. Đó cũng là nơi xuất phát của văn hóa cao bồi, một biểu tượng huyền thoại của miền biên giới cuối cùng, được tạo dựng bởi những người làm nghề chăn nuôi và lừa gia súc, những người sống một đời sống luôn luôn dịch chuyển. Như thế, với những nét đặc thù về địa lý tự nhiên, lịch sử lập quốc và văn hóa, Mỹ trở thành quốc gia của sự dịch chuyển và đặc tính dịch chuyển cũng là bản sắc văn hóa của quốc gia trẻ trung và năng động này. Đặc tính này càng bộc phát mạnh mẽ hơn trong ki nguyên hiện đại với sự bành trướng của mạng lưới đường cao tốc và sự phát triển thần kỳ của ngành công nghiệp ô tô.

Tiếp nối truyền thống viết về sự dịch chuyển trong văn học phương Tây và đặc trưng văn hóa dịch chuyển của quốc gia, văn học Mỹ thường xuyên tái sinh cổ mẫu hành trình gắn với kiểu nhân vật anh hùng Mỹ, những cá nhân lãng mạn, khát khao phiêu lưu, mạo hiểm, tự do đích thực, hay là những con người luôn luôn kiếm tìm một thứ gì đó. Chẳng hạn như, hành trình tìm kiếm con cá voi trắng huyền thoại của nhân vật Ahab trong *Moby Dick* của Herman Melville, hành trình xuôi dòng sông Mississippi của Huck Finn và người nô lệ Jim trong *Những cuộc phiêu lưu của Huckleberry Finn* của Mark Twain, hành trình băng qua những vùng đất hoang tàn hậu tận thế của hai nhân vật cha và con trong *The Road* của McCarthy... Là yếu tố nghệ thuật chuyển tải rõ nét đặc tính dịch chuyển trên hai chiều không gian và thời gian, sự tái

hiện và mở rộng của cổ mẫu hành trình trong các tác phẩm văn học Mỹ trở nên phức tạp hơn theo thời gian và biểu hiện những vấn đề thuộc về căn tính của quốc gia này. Vậy nên, việc thăm dò sự tái sinh của cổ mẫu hành trình trong các tác phẩm văn học Mỹ và ý nghĩa của nó trong việc bổ sung và định hình bản sắc văn hóa Mỹ là một phương cách hữu hiệu để có thể đạt được sự hiểu biết và đối thoại với quốc gia hàng đầu của thế giới trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay.

Dựa trên bối cảnh Đại suy thoái vào thập niên 30 và tác động khủng khiếp của những cuộc chiến tranh hiện đại, đời sống tinh thần chông chênh của người Mỹ vào thập niên 50-60, John Steinbeck và Jack Kerouac đã cho ra đời *Chùm nho phẫn nộ* và *Trên đường* với sự tái sinh ấn tượng của cổ mẫu hành trình để thể hiện những thông điệp riêng biệt về lịch sử, văn hóa, thời đại. Thoáng nhìn qua, hai tiểu thuyết được hoà nhập trong những bối cảnh lịch sử xã hội khác nhau của thế kỉ XX nhiều biến cố và dường như văn phong hiện thực chủ nghĩa trong tác phẩm của John Steinbeck quá khác biệt so với kĩ thuật “văn xuôi bột phát” và tính chất tự truyện đậm nét trong tác phẩm của Jack Kerouac. Song, cả tiểu thuyết của John Steinbeck và Jack Kerouac đều tái sinh cổ mẫu hành trình gắn với kiểu nhân vật lang thang, luôn cố kiếm tìm một điều gì đó, nhằm biểu trưng cho một tầng lớp xã hội đặc thù của nước Mỹ thời hiện đại. Bằng cách tái sinh cổ mẫu hành trình, cả hai tác phẩm đã góp phần xây dựng căn tính dịch chuyển của văn hóa quốc gia và bộc lộ sự hoài nghi về những huyền thoại của nước Mỹ. Mô hình *so sánh đặt cạnh nhau* (juxtapositional model of comparison) hay còn gọi là phương thức so sánh giải-nghĩa cảnh hóa do Susan Stanford Freidman đề xuất trong các công trình nổi tiếng của bà như *Tại sao không so sánh? (Why not compare?, 2011)* [6]. Bản chất của mô hình so sánh này là *đặt cạnh nhau một cách ngẫu nhiên* các tác phẩm thuộc các nền văn hóa, không gian, thời gian khác nhau nhằm xem xét sự tương tác và phụ thuộc lẫn nhau giữa chúng. Sự xuất hiện của mô hình so sánh này cũng nhằm chống lại mô hình “so sánh, đối lập” truyền thống và sự thống trị tri thức của phương Tây [3]. Vì vậy, việc áp dụng mô hình so sánh đặt cạnh nhau và phương pháp tiếp cận lịch sử-xã hội để đối chiếu cổ mẫu hành trình trong tiểu thuyết của John Steinbeck và Jack Kerouac sẽ góp phần lí giải một hiện tượng văn học/văn hóa đặc thù trong bối cảnh lịch sử đặc biệt của nước Mỹ, từ đó, tái khám phá bản sắc văn hóa của đất nước và con người xứ sở cờ hoa.

## 2.2. Phân tích so sánh đặt cạnh nhau cổ mẫu hành trình trong *Chùm nho phẫn nộ* của John Steinbeck và *Trên đường* của Jack Kerouac

*Chùm nho phẫn nộ* kể về hành trình gian khổ từ quê nhà Oklahoma đến vùng đất phía Tây, California, của gia đình Joad và đám đông thất nghiệp, vô gia cư qua những chương cạnh cạnh xen kẽ những chương toàn cảnh trong thời buổi khủng hoảng kinh tế và thiên tai tàn quét trên diện rộng ở nước Mỹ đầu thế kỉ XX. *Trên đường* là câu chuyện phiêu lưu nổi loạn của một nhóm thanh niên Mỹ, nổi bật trong số đó là Sal Paradise, một nhà văn miền Đông và Dean Moriarty, một chàng trai miền Tây, những kẻ “sống điên khùng, nói chuyện điên khùng, điên khùng để được cứu rỗi” [10, Tr. 13]. Họ cùng nhau thực hiện những cuộc hành trình xuyên qua nước Mỹ, thậm chí vượt ra ngoài nước Mỹ đến tận phía nam Mexico, phá vỡ các ranh giới hồng tìm kiếm một đức tin mới. Tác phẩm này được lấy bối cảnh nước Mỹ vào thời kì hậu Thế Chiến II, cũng là những năm đầu của cuộc chiến tranh Lạnh. Như thế, có thể dễ dàng nhận ra các nhân vật trong tác phẩm của John Steinbeck và Jack Kerouac không phải là kiểu người anh hùng như trong các truyền thuyết, thần thoại, sử thi... mà trước hết đó là những con người hết sức bình thường, là những thành viên của cộng đồng bên lề trong bối cảnh thống trị của cộng đồng trung tâm. Họ là những người chịu tác động dữ dội nhất của cuộc Đại suy thoái kinh tế và cuộc khủng hoảng môi sinh trong tiểu thuyết của John Steinbeck. Họ là những cá nhân chịu nhiều tổn thương bởi những hình thức chiến tranh hiện đại khác nhau và không chấp nhận thực tại tù túng, những tín điều chính thống khắt khe, bảo thủ ngăn cản sự tự do của con người trong tiểu thuyết của Jack Kerouac. Vì thế, hành trình của những con người thời hiện đại này không hoàn toàn giống như hành trình của người anh hùng trong các câu chuyện xa xưa, tuy nhiên, những giai đoạn cơ bản trong mô hình gốc của cổ mẫu hành trình vẫn được bảo lưu trong các truyện kể hiện đại. Do đó, ở phần này, chúng tôi sử dụng mô hình được đề xuất bởi nhà thần thoại học Joseph Campbell để tìm kiếm những nét tương đồng và khác biệt của cổ mẫu hành trình trong tác phẩm của John Steinbeck và Jack Kerouac, đồng thời chỉ ra cách thức các tiểu thuyết gia hiện đại Mỹ tái thể hiện một trong những kinh nghiệm tinh thần căn bản của nhân loại.

Giai đoạn đầu tiên trong hành trình thần thoại, cũng là giai đoạn đánh dấu chặng đường đầu tiên trong mọi cuộc hành trình, “Lên đường”, được Joseph Campbell gọi tên là “Tiếng gọi của cuộc phiêu lưu”, hé lộ nguồn cơn dẫn đến cuộc hành trình của các nhân vật. Trong thần thoại, tiếng gọi đó có thể xuất phát từ một sơ suất nhỏ hay một hiện tượng thoáng qua dẫn dụ nhân vật lên đường và ở đó, nhân vật tự nguyện hoặc bị một tác nhân nào đó bắt đến xứ lạ hoặc đẩy ra khỏi vùng đất quen thuộc [1]. Truyện kể hiện đại cũng tô đậm nguyên nhân dẫn đến sự ra đi của nhân vật, đó thường là các tác nhân từ môi trường sống bên ngoài hoặc là khát khao

sâu thẳm bên trong của nhân vật. Ở *Chùm nho phần nọ*, John Steinbeck đã tái hiện cuộc trốn chạy thời hiện đại của những con người bất hạnh. Họ là nạn nhân của cuộc Đại suy thoái vào những năm 1929-1933: Mùa màng thất bát, nợ nần chồng chất cùng với công cuộc cơ khí hóa nông nghiệp đã biến người nông dân từ những người sở hữu đất đai trở thành tá điền, cuối cùng bị xua đuổi khỏi quê hương xứ sở, họ trở thành những kẻ vô gia cư, lang thang khắp mọi ngã đường. Giống như những người Do Thái chạy trốn chế độ nô lệ hà khắc ở Ai Cập, những kẻ tị nạn trong kiệt tác của John Steinbeck cũng trốn chạy những nỗi kinh hoàng thời hiện đại là thiên tai và sự bóc lột của những thế lực ngầm, những “con quái vật” thời đại kỹ trị. Rơi vào “bước đường cùng”, gia đình Joad và đám đông vô gia cư buộc phải lìa xa mảnh đất vốn đã gắn liền với quá khứ của họ, tổ tiên của họ để tiếp tục hành trình mưu sinh nhọc nhằn với niềm hi vọng có thể sống sót ở miền đất mới, miền đất trù phú California bốn mùa hoa trái, nơi họ được những tay đại diện của chủ đất, ngân hàng, công ty – những vị “Chúa” toàn năng thời hiện đại, hứa hẹn, quảng cáo và mời mọc với những lời lẽ hoa mỹ: cứ “đi về miền Tây, sang California”, “Ở đó có công ăn việc làm, ở đó không bao giờ lạnh”, “chỗ nào cũng có cam, chỉ cần giờ tay ra mà hái” [14, Tr. 60].

Tương tự tiểu thuyết của John Steinbeck, tác phẩm của Jack Kerouac mặc dù không trực tiếp mô tả những tác nhân đến từ thế giới bên ngoài, nhưng bối cảnh của câu chuyện là nước Mỹ vào những năm 50 của thế kỷ XX đã cung cấp cho người đọc một số động lực trốn chạy của các nhân vật trong truyện. Đó là thời kỳ hậu chiến phức tạp cùng với bầu không khí ngột ngạt của cuộc chiến tranh Lạnh, là thời kỳ thịnh vượng của nền kinh tế Mỹ sau chiến tranh song đời sống tinh thần của con người lại vô cùng bất an, trống rỗng. Tuy nhiên, trong khi tác phẩm của John Steinbeck nhấn mạnh tính chất của hành động “lên đường” là bắt buộc, bị động khi những người thất nghiệp, vô gia cư bị xua đuổi khỏi quê hương của họ, tiểu thuyết của Jack Kerouac lại tô đậm khát khao “được lên đường”, thoát khỏi đời sống tù túng, cũ mèm, chật chội, nhàm chán, nơi hầu hết mọi người luôn “tán thành cái quan điểm tiêu cực, nhiễm mùi ác mộng, muốn lật nhào xã hội và dẫn ra những lý lẽ đầy sách vở, sắc mùi chính trị hoặc phân tâm học” [10, Tr. 16]. Vì thế, khi Sal Paradise, một nhà văn cựu lính ở miền Đông trầm mặc, gặp gỡ Dean Moriarty, một chàng trai miền Tây “thuộc dòng giống mặt trời”, anh ta lập tức “nghe thấy tiếng gọi của một cuộc đời mới, nhìn thấy một chân trời mới” [10, Tr. 17], cảm thấy mình như đang được mọc thêm đôi cánh. Điều đó có nghĩa là làn gió xuân mới mẻ mà Dean mang đến đã thổi bùng lên ngọn lửa mộng mơ được phiêu du vẫn luôn âm ỉ cháy trong trái tim buồn bã và mệt



mỏi của Sal, một cựu quân nhân Thế Chiến thứ II. Kể từ giây phút đó, một chương mới trong đời Sal bắt đầu, nó được anh đặt tên là “đời tôi trên những con đường”.

Bước vào giai đoạn thứ hai của cuộc hành trình, nhân vật thường phải đương đầu và vượt qua một loạt thử thách. Theo Campbell, “Đây là giai đoạn được ưa thích trong chuyến phiêu lưu thân thoại. Nó đã tạo ra cả một nền văn chương thế giới về những thử thách và gian truân kì diệu” [1, Tr. 115]. Khác với nhân vật anh hùng thân thoại, người bước theo tiếng gọi lên đường để lập nên những chiến công phi thường, chiến thắng quái vật, thú dữ, nhờ những sự trợ giúp siêu nhiên, nhân vật trong tiểu thuyết hiện đại thường xuyên phải đối mặt với những khó khăn của đời sống kĩ trị và những rào cản đến từ bên trong cá nhân, cộng đồng. Trong *Chùm nho phân nộ*, gia đình Joad và đoàn người di tản phải trải qua nhiều thử thách, thiếu thốn, đói khát và đặc biệt là mất đi người thân trên hành trình đến miền Tây. Ông nội và bà nội nhà Joad chưa kịp thấy đất hứa thì đã qua đời vì không thể vượt qua nỗi đau đón bị đánh bật khỏi quê nhà và sức lực tuổi già có hạn mà đường trường lắm gian nan. Những người đàn ông trong nhà Joad như Noah, Connie, vì bất lực và sợ hãi, cũng lần lượt rời bỏ gia đình. Noah, đưa con lạc loài, cứ thế bỏ đi dọc bờ sông. Connie, kẻ sắp làm cha, bỗng nhiên biến mất mà không có một lời từ biệt. Tom, người đàn ông duy nhất có đủ bản lĩnh để đương đầu với sự xoay vần của thế cuộc, cuối cùng, đành phải chấp nhận từ già gia đình, để tránh liên lụy đến người thân. Như thế, trong tác phẩm của John Steinbeck, thử thách lớn nhất của những người nông dân vô gia cư thời hiện đại không chỉ là việc nỗ lực vượt qua những khó khăn mà cuộc Đại suy thoái và sự tàn phá của thiên tai gây ra, tức là những thế lực nằm ở bên ngoài họ, mà còn gìn giữ tính ổn định và bảo toàn của nhóm, cụ thể là gia đình. Tương tự, nhân vật trong tác phẩm của Kerouac cũng phải tự lực cánh sinh vượt qua những thử thách đến từ thế giới lạnh lùng bên ngoài và những giới hạn bên trong mỗi cá nhân. Mặc dù, tác phẩm không tập trung mô tả sức ép của thời kì hậu chiến và chiến tranh Lạnh, tình trạng xung đột chủng tộc và yêu cầu thích nghi với đời sống văn hóa mới, song những hành động nổi loạn và thái độ bất mãn của các nhân vật thể hiện qua việc họ đam mê xe hơi tốc độ cao, điên cuồng lao vào tình dục, chìm ngập trong những bữa tiệc điên rồ, cuồng lên vì thứ nhạc jazz buồn bã, thậm chí sử dụng những chất cấm để tạo ảo giác thăng hoa, đã tiết lộ phần nào trạng huống khó hòa nhập của một thế hệ mới trong bối cảnh xã hội Mỹ nhiều bất ổn và xung đột.

Tuy nhiên, trong khi tác phẩm của John Steinbeck tập trung mô tả tác động của những bất ổn xã hội đến số phận của mỗi cá nhân, gia đình và hành trình tìm kiếm cơ hội sống sót của họ, tác phẩm của Jack Kerouac tiết lộ sự nổi loạn của mỗi cá nhân như một phương cách để thoát khỏi những năm tháng khó khăn và ngột ngạt. Bốn cuộc hành trình của Sal và Dean dù cách thức khởi sự có đôi chút khác biệt, có lúc nhân vật tìm thấy động lực thôi thúc lên đường, có lúc

nhân vật không biết phải đi về đâu, chỉ nhận thấy “việc duy nhất cần làm là đi” [10, Tr. 164], song xuyên suốt các cuộc phiêu lưu bất tận này, Sal và Dean luôn cố tìm cách vượt thoát khỏi những chuẩn mực mà xã hội truyền thống ấn định cho họ, dẫu cho hành động của họ trong mắt những người khác là điên rồ, báng bổ, tội lỗi, thuộc về “bọn hippy dưới đáy xã hội Mỹ, một thế hệ tàn tạ mới” [10, Tr. 77]. Họ ngật ngưỡng trên đường như những kẻ điên khùng, quá phấn khích trước cuộc đời, “chỉ muốn hưởng thụ tất cả trong một khoảnh khắc duy nhất” [10, Tr. 13], lao vào đời kiếm tìm bánh mì và ái tình. Họ sẵn sàng dẹp bỏ tất cả để được phiêu lưu trên đường cùng nhau dù họ biết chắc chắn rằng chỉ nay mai với một chút rắc rối và tính bốc đồng có thể khiến họ bỏ rơi kẻ từng là chiến hữu của mình.

Tuy nhiên, ẩn giấu bên dưới lớp vỏ nổi loạn, điên rồ của những thanh niên Mỹ này là khát khao tìm lại quá khứ tốt đẹp và hạnh phúc gia đình đã bị bỏ lỡ. Nỗ lực tìm thấy hoặc gìn giữ sự gắn kết gia đình trong những hoàn cảnh xã hội biến động cũng là điểm gặp gỡ giữa hai tác phẩm. Với Sal, Dean là người mang lại động lực cho anh dịch chuyển bởi lẽ hẳn gọi cho anh “cảm giác về một thằng em trai từ lâu đã mất tích” [10, Tr. 15], thời niên thiếu dữ dội, “giọng nói của những chiến hữu cũ và bè bạn” [10, Tr. 16]. Còn Dean, kẻ bị buộc tội sống vô trách nhiệm, buông thả, những cuộc hành trình của hắn còn hướng đến niềm mong mỏi tìm thấy người cha đã mất tích nhiều năm. Trong một chuyến đi cùng Sal, tại Denver, Dean háo hức chờ đợi để gặp người anh họ sau bảy năm xa cách dù chỉ được đáp trả bằng sự từ chối và đoạn tuyệt tình thân. Dean, kẻ chỉ “muốn biết tin tức về gia đình thôi – đừng quên là tôi cũng có một gia đình”, kẻ khát khao được người thân “kể lại những điều tôi đã quên mất về thời thơ ấu của tôi. Tôi muốn nhớ lại, nhớ lại, rất muốn nhớ lại” [10, Tr. 296], cuối cùng vẫn là người cô đơn và trợ trọi giữa cõi đời phũ phàng. Như vậy, tác phẩm của John Steinbeck và Jack Kerouac, dù có những khác biệt về bối cảnh, kỹ thuật tự sự, song lại gặp gỡ nhau ở mối quan tâm về sự rạn nứt của gia đình Mỹ trong thế kỉ XX nhiều biến động. Như Spangler đã chỉ ra rằng “Cả Steinbeck và Kerouac đều chú ý đến cách thức đời sống dịch chuyển phá vỡ quan niệm về gia đình” [13, Tr. 316].

Điểm khác biệt lớn nhất giữa cổ mẫu hành trình trong truyện kể truyền thống và tiểu thuyết hiện đại là ở giai đoạn cuối, sự trở về không toàn vẹn, nhiệm vụ không hoàn tất. Trong *Chùm nho phần nộ*, những kẻ khốn khổ đã đặt chân đến vùng đất mà họ tưởng là đất hứa nhưng thực chất lại là địa ngục hay đất hứa thực sự dành cho những kẻ tị nạn mãi chỉ là ảo vọng. Không giống như những người Do Thái trong huyền tích cổ xưa, đặt chân đến miền đất hứa là

hoàn thành cuộc hành trình, sau khi đến California, gia đình Joad và đám đông di tản vẫn chưa tìm thấy đất hứa, vùng đất được hứa hẹn ban đầu giờ đây với họ là một địa ngục khác, ở nơi đó những kẻ khốn khổ phải chịu đựng đói khổ và bất mãn chẳng khác gì quê nhà mà họ đã dứt áo ra đi. Song, điều đáng kể là những kẻ tị nạn không đầu hàng số phận và bất công xã hội, họ vẫn tiếp tục lên đường tìm kiếm một miền đất hứa khác dấu rằng hi vọng đó thật mong manh. Như vậy, kết thúc hành trình, người nông dân trong tác phẩm của John Steinbeck vẫn không thể thoát khỏi cảnh đói rách, bị kì thị và rong ruổi trên đường. Đó là sự thật phũ phàng thời hiện đại, là trạng huống hiện sinh bi đát được John Steinbeck ý thức sâu sắc. Cùng với sự sụp đổ của Miền đất hứa, gia đình Joad và những gia đình di tản khác cuối cùng vẫn không thể gìn giữ sợi dây gắn kết, tính chất ổn định của nhóm, dẫn cho Ma Joad, bà mẹ mạnh mẽ, kiên cường nhất trong nhà Joad đã cố gắng tìm mọi cách để giữ cho gia đình được vẹn toàn. Vì thế, tác phẩm của John Steinbeck đã tiết lộ nguy cơ tan rã của nhóm trong xã hội hiện đại, nơi con người không chỉ chịu đựng sức ép của khủng hoảng kinh tế, vấn nạn môi sinh mà còn là những chấn thương tinh thần khủng khiếp và dai dẳng.

Tương tự sự vỡ mộng của các nhân vật và sự rạn vỡ của gia đình trong tác phẩm John Steinbeck, nhân vật trong tác phẩm của Jack Kerouac cũng không đạt được kết quả như mong đợi trong chặng cuối của cuộc hành trình. Sal nhận ra những mộng tưởng phù phiếm của một gã đàn ông da trắng mà anh đã suốt đời theo đuổi. “Suốt cuộc đời mình, tôi đã mang theo những tham vọng của dân da trắng; đó là lý do tôi rời bỏ một cô gái tốt như Terry ở thung lũng San Joaquin... buồn bã, lang thang trong bóng tối màu tím, trong cái đêm xiết bao ngọt ngào này, ao ước có thể đổi cả thế giới này với những người Mỹ da đen hạnh phúc, chân thật, sung sướng kia” [10, Tr. 248]. Chính những rào cản chủng tộc đã ngăn trở một đời sống bình dị, yên ổn của những người Mỹ như Sal, khiến anh luôn tồn tại với trạng thái chết-khi-đang-sống. Như con thiêu thân lao vào màn đêm, Sal nhận ra mọi sự trong cuộc đời mình cứ rối tung lên và đổ vỡ hết vì anh “thích quá nhiều thứ, chẳng biết mình thực sự muốn gì và cứ mãi mê đuổi theo hết ngôi sao băng này đến ngôi sao băng khác cho đến khi kiệt sức” [10, Tr. 172]. Sự thật bi đát là sự nổi loạn của Sal hay Dean không mang lại bất cứ một sự đổi thay tích cực nào cho xã hội và chính họ, mà chỉ gia tăng thêm sự cô độc, trống rỗng như chính nỗi cô đơn bản thể của nước Mỹ. “Họ cùng nhau lao ra phố phường, khám phá mọi thứ một cách hồ hởi như mới biết lần đầu, nhưng khi biết rõ thì trở nên buồn chán và thờ ơ hơn nhiều” [10, Tr. 13]. “Mọi người đổ xô về phía ánh hào quang nhưng đến nơi chỉ thấy sa mạc và trống rỗng” [10, Tr. 121]. Vì thế, kết thúc những chuyến phiêu lưu, Sal mệt mỏi trở về căn nhà của bà cô ở miền Đông và tiếp tục đời sống buồn tẻ, bình lặng trước đó. Dean, kẻ luôn tìm kiếm cảm giác mạnh và tốc độ như một con ngựa bất kham, cuống lên vì nói, cuối cùng lại lặng im, không thể nói được mà chỉ thì thầm,

không bạn bè, đơn độc cất bước lang thang giống như Bóng Ma trên sông Susquehanna [9]. Như vậy, trong khi tác phẩm của John Steinbeck tiết lộ hành trình sống sót và gìn giữ gia đình của những người di tản là cách thức đương đầu với đời sống kinh tế khó khăn và bất ổn, tác phẩm của Jack Kerouac lại cho thấy sự nổi loạn và khát khao lên đường của mỗi cá nhân như là một phương cách để vượt qua những chấn thương thời kì hậu chiến và xung đột văn hóa.

### 2.3. Giải huyền thoại về nước Mỹ và diễn ngôn dịch chuyển của cộng đồng thiểu số

Bằng phương thức so sánh cận kề và cách tiếp cận lịch sử – xã hội, bài viết không chỉ đặt trọng tâm vào việc tìm kiếm những điểm tương đồng và khác biệt của cổ mẫu hành trình trong tác phẩm của John Steinbeck và Jack Kerouac mà còn hướng đến phân tích tính chất giải thiêng những huyền thoại về nước Mỹ, bao gồm Giác mơ Mỹ, Miền đất hứa và xác lập diễn ngôn dịch chuyển của cộng đồng thiểu số. Cụ thể hơn, thông qua sự tái sinh của cổ mẫu hành trình, tác phẩm của hai nhà văn Mỹ này đã cất lên tiếng nói của những người Mỹ lang thang như thế nào, đặc biệt là việc tái cân nhắc những huyền thoại quốc gia về Giác mơ Mỹ, Miền đất hứa. Hơn nữa, sự tái sinh cổ mẫu hành trình trong hai tác phẩm đã góp phần kiến tạo và định hình diễn ngôn dịch chuyển của cộng đồng bên lề trong thời đại di động như thế nào?

Trước hết, có thể dễ dàng nhận ra sự vỡ mộng của các nhân vật lang thang trong *Chùm nho phần nộ* và *Trên đường* là sự phản chiếu chân xác nhất của sự “chờ đợi tối tăm tiềm ẩn trong giấc mơ Mỹ” mà D. H. Lawrence đã chỉ ra trong công trình *Studies in Classic American Literature* (Nghiên cứu văn học Mỹ cổ điển, 1923) của ông. Tại vùng đất được bao phủ bởi màu sắc huyền thoại về những ước vọng tươi sáng và đẹp đẽ, Lawrence lại nhận ra “Châu Mỹ chẳng bao giờ thanh thản... và ngày nay cũng không hề thanh thản. Người Mỹ luôn luôn sống trong sự căng thẳng nào đó. Sự tự do của họ chỉ là một thứ ý chí, chỉ là một sự căng thẳng: một sự tự do MÀY SẼ KHÔNG (THOU SHALT NOT). Và nó đã là như thế ngay từ đầu. Vùng đất MÀY SẼ KHÔNG” [DT 4, Tr. 214]. Trong khi ý nghĩa sâu xa của những huyền thoại Giác mơ Mỹ và Miền đất hứa hứa hẹn rằng bất cứ khi nào rơi vào tình cảnh khó khăn, người ta chỉ cần nỗ lực bắt đầu lại, bằng cách lên đường, để sáng tạo ra một Địa đàng mới ở bất cứ nơi nào trên mảnh đất tự do này bằng chính khả năng của bản thân, cả tác phẩm của John Steinbeck và Jack Kerouac đều mô tả sự tàn lụi của những huyền thoại này như một điều tất yếu trong thời đại kĩ trị.

Trong *Chùm nho phần nộ*, thiên đường miền Tây thực tế lại là vùng đất của sự xua đuổi, bất công, đói khổ và mất mát, rạn vỡ. California trong tưởng tượng và thực tế là hai thế giới hoàn toàn trái ngược nhau. Những người di tản vượt qua bao gian khổ trên hành trình đến miền Tây với niềm tin rằng “đây là một đất nước tự do. Có thể muốn đi đâu cứ việc đi” [14, Tr. 185]. Họ cố gắng tìm kiếm chút tự do, để rồi chua xót nhận ra “tự do của anh phụ thuộc vào tiền thuế anh đóng” [14, Tr. 186]. Vùng đất được hứa lại chỉ có sự mất mát và rạn vỡ giăng mắc khắp nơi. Người nhà Joad lần lượt rời bỏ gia đình, hoặc chết hoặc bỏ trốn, trong nỗ lực gìn giữ sự vẹn toàn cho gia đình của Ma Joad. Chính Ma Joad cay đắng thừa nhận rằng: “Chỗ nào cũng rạn vỡ... Không còn gia đình nữa” [14, Tr. 628]. Như thế, trái với tương lai đầy hứa hẹn về đất hứa California trong phần đầu của tác phẩm, những viễn cảnh tươi sáng được những vị “Chúa” toàn năng nhen nhóm trong trí óc hoang loạn của đám dân di tản, tại vùng đất màu mỡ và giàu có này, cái mà họ nhận được lại là một cuộc sống thê thiết và lay lắt: Không nơi ăn chốn ở, không có việc làm, đói khát, bệnh tật và thậm chí chết dần chết mòn trong sự thổi rữa của hàng tấn cam. Như Frederic I. Carpenter đã chỉ ra: “Sự an toàn, độc lập, một mảnh đất, giấc mơ của những người tiên phong và gần như là hiện thực nước Mỹ... chỉ nằm ở trong đầu họ. Đây là bi kịch của nước Mỹ... bi kịch của tư tưởng” [2, Tr. 68].

Bằng cách thức tương tự, những trải nghiệm trên đường đã tác động mạnh mẽ đến những nhận thức cố hữu trong tâm trí của Sal, một người đàn ông da trắng, trong *Trên đường*. Trong phần mở đầu của tiểu thuyết, giống như những người Mỹ khác, Sal muốn tìm kiếm một chút gì đó mới mẻ, một chút gì đó phiêu lưu, niềm hi vọng mà những huyền thoại về nước Mỹ đã định hình từ thuở lập quốc: “Ở một quãng nào đó trên đường tôi biết trước là sẽ có các cô gái, các giấc mơ, có tất cả. Ở quãng nào đó trên đường người ta sẽ chìa ra cho tôi viên ngọc quý” [10, Tr. 17]. Tuy nhiên, cuối cuộc hành trình thứ nhất, Sal trở về với trạng huống thảm hại, đau khổ, nghèo túng, “đói chết đi được” [10, Tr. 146] để “gục đầu suy nghĩ về những được mất trên cõi đời này” sau khi chén sạch mọi thứ trong tủ lạnh của bà cô. Điều này tiết lộ cái nhìn mỉa mai bi đát của Jack Kerouac về sự phồn hoa dị thường của nước Mỹ, về những giá trị lý tưởng mà nước Mỹ vẫn ngợi ca và được ngợi ca. Trái với những tưởng tượng về tất cả sự hoang dã của nước Mỹ đều ở miền Tây, Sal kịp nhận ra “sự hoang dã có cả ở miền Đông” [10, Tr. 145] khi gặp Bóng Ma sông Susquehanna. Đó là vẻ hoang dã tiên định của nước Mỹ ngay từ buổi đầu sơ khai, một trong những căn nguyên dẫn đến nỗi cô đơn khủng khiếp của vùng đất và con người nơi đây. Nếu như việc theo đuổi những giấc mơ hay tham vọng của những người da trắng chỉ mang lại sự mệt mỏi, chán chường cho Sal, thì khi “không có những giấc mơ” [10, Tr. 352] nghĩa là khi đạt được sự tự do đích thực về cả thể xác và tinh thần, Sal mới có thể sống những phút giây kỳ thú trọn vẹn và lúc đó cả thế giới dường như mở ra trước mắt anh. Đây là một sự thật

phũ phàng, một tiếng nói phản tư sâu sắc với Giác mơ Mỹ được nhân vật của Jack Kerouac cất lên trong tác phẩm. Như vậy, thông qua trải nghiệm trên đường của các nhân vật, tác phẩm của John Steinbeck và Jack Kerouac đã hướng đến giải thiêng những huyền thoại của nước Mỹ, đồng thời chỉ ra những sự thật nghiệt ngã của đời sống hiện đại là những chương ngại vật trên hành trình vươn đến một đời sống tốt đẹp hơn của con người.

Mặc dù tác phẩm của John Steinbeck và Jack Kerouac lấy bối cảnh của hai giai đoạn lịch sử khác nhau của nước Mỹ vào nửa đầu thế kỉ XX, song việc tái thiết cổ mẫu hành trình trong cả hai thiên tiểu thuyết ấn tượng này tiết lộ sự dịch chuyển như là một phương cách hữu hiệu để các nhân vật có thể thoát khỏi những trạng huống khó khăn của cuộc khủng hoảng kinh tế những năm 30 và những căng thẳng xã hội trong thập niên 50-60. Sự hoành hành của hạn hán, bão bụi và mặt trái của quá trình cơ giới hóa nông nghiệp cùng với tác động của cuộc Đại suy thoái kinh tế đã gieo rắc bao nỗi kinh hoàng cho những người nông dân nghèo, khiến những thân phận bên lề chỉ còn cách duy nhất là trốn chạy trên con đường cao tốc dẫn tới miền Tây xa vời vợi. “Quốc lộ 66 là con đường của những người di tản”, là “con đường của sự trốn tránh” [14, Tr. 182]. Đối với dân di tản, những gì gắn bó họ với đất đai, với quê nhà đều đã chết “Ngôi nhà đã chết, cánh đồng đã chết”, chỉ có chiếc xe, dù cũ kĩ, chấp vá, ọp ẹp, lại là thứ duy nhất sống động “là nguyên lý sống”, “bếp lửa mới”, trung tâm mới của gia đình [14, Tr. 156]. Vì thế, việc duy nhất mà gia đình Joad hay đám đông di tản có thể làm được lúc bấy giờ là sự dịch chuyển. Đó cũng là căn nguyên khiến mục sư Jim Casy, người đã từ bỏ việc giảng đạo để trốn chạy vào cõi hoang dã, quyết định bắt đầu giảng đạo trở lại cho những kẻ không nhà không cửa, lang thang trên đường sá: “chỗ nào có người trên đường cái, tôi sẽ đến với họ” [14, Tr. 93]. Cũng chính Jim Casy là người thấu hiểu nỗi thống khổ bất hạnh của những kẻ lang thang và xem xét đặc tính dịch chuyển như một lẽ tất yếu của thời đại: “Cứ việc đi và đi. Luôn luôn lên đường [...]. Ngày nay cái gì cũng chuyển, cũng động. Người ta di chuyển. Chúng ta biết tại sao di chuyển và di chuyển như thế nào. Họ di chuyển vì họ không thể làm khác được. Chính vì thế mà họ di chuyển mãi. Họ di chuyển bởi vì họ mong muốn cái tốt đẹp hơn cái họ có” [14, Tr. 197].

Tương tự nhân vật của John Steinbeck, những “kẻ điên khùng” lang thang trong tác phẩm của Jack Kerouac đều cố vượt thoát khỏi những chuẩn mực của xã hội để chứng tỏ sự hiện hữu của mình trong dòng thời gian bằng cách dịch chuyển khắp nước Mỹ mênh mông. Bất chấp những lời lẽ khuyên bảo của bà cô, những bài diễn thuyết của Carlo, Sal vẫn chạy theo tiếng gọi

của cuộc đời mình. Đáp lại “những lời cay nghiệt, buộc tội, những lời khuyên tốt, đạo đức, nỗi buồn” của đám phụ nữ, Dean chỉ “cười hình hích”, xem “mọi thứ đều hoàn hảo và tuyệt diệu” bởi điều hấn quan tâm nhất là “niềm vui khốn khổ và say mê của sự tồn tại đơn thuần” [10, Tr. 269]. Cứ như thế, những kẻ như Sal và Dean sẵn sàng bỏ lại tất cả, làm mọi thứ theo cách của họ, lao qua thế giới mà chẳng nhìn thấy gì, bởi lẽ điều duy nhất có ý nghĩa thực sự với họ là được lên đường, là thỏa mãn cái đam mê cổ lỗ: đi lang thang và khám phá. “Tất cả đều đang rất vui, tất cả chúng tôi đều biết rằng đã để lại sau lưng những thứ lộn xộn, vớ vẩn để hoàn thành sứ mệnh cao cả duy nhất của mình trong thời gian, *xê dịch*. Và chúng tôi đã *xê dịch*” [10, Tr. 184]. Đó cũng là căn tính dịch chuyển mà những người Mỹ đầu tiên kể từ thuở lập quốc đã xác lập, chính đặc tính này đã mang lại sự vĩ đại lẫn nỗi bất hạnh cho dân tộc này. Đặt trong bối cảnh ra đời của cả hai tác phẩm, thời đại của xe hơi tốc độ cao và nguy cơ hủy diệt bởi chính sự phát triển của nền văn minh, dịch chuyển trở thành một phương cách để những người lao động nghèo trong tác phẩm của John Steinbeck và thế hệ Beat trong tác phẩm của Jack Kerouac cất lên tiếng nói nhằm phản ứng sự áp đặt và thống trị của cộng đồng trung tâm.

### 3. Kết luận

Sự tái sinh ấn tượng của cổ mẫu hành trình trong *Chùm nho phần nộ* và *Trên đường* không chỉ là quá trình hấp thu mạch nguồn văn hóa tinh thần của dân tộc và nhân loại mà còn tiết lộ sự chuyển hóa trên nền cổ mẫu nguyên thủy để thể hiện những vấn đề hiện sinh nóng bỏng của thời đại. Trong khi cuộc hành trình gian khổ của đám đông di tản ở tác phẩm của John Steinbeck biểu hiện nỗ lực sống sót của những người lao động nghèo, những chuyến phiêu lưu tưởng chừng điên rồ của những thành viên thuộc về thế hệ Beat trong tác phẩm của Jack Kerouac ẩn ngầm khát khao hiện hữu và tìm kiếm một đức tin mới trong thời kì hậu chiến và xung đột văn hóa. Đặt cạnh nhau cổ mẫu hành trình trong hai tác phẩm kinh điển này, chúng ta còn khám phá ra sự hoài nghi và thái độ chất vấn các huyền thoại của nước Mỹ và khát vọng dịch chuyển của những người Mỹ lang thang như một phương cách để duy trì sự sống và khẳng định bản thể cá nhân trước sự xoay vần của thế kỉ bão táp. Vậy là, cả hai tác phẩm kinh điển của văn học Mỹ hiện đại này đã kế thừa một cách xuất sắc truyền thống viết về sự dịch chuyển, cũng là căn tính văn hóa của quốc gia, đồng thời kiến tạo và định hình diễn ngôn dịch chuyển của những người Mỹ lang thang, bộ phận chịu tác động dữ dội nhất của những biến cố thời hiện đại.

**Lời cảm ơn:** Nghiên cứu này được Đại học Huế tài trợ trong đề tài mã số DHH2023.03.183.

Tác giả cũng nhận được sự hỗ trợ của Đại học Huế trong chương trình

Nhóm nghiên cứu mạnh mã số NCM.DHH.2022.10.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Campbell, J. (2021), *Người hùng mang ngàn gương mặt* (Thiên Nga dịch), NXB Dân trí, Hà Nội.
2. Carpenter, Frederic I. (1957), John Steinbeck: American Dreamer, In Tedlock and Wicker (eds.), *Steinbeck and His Critics: A Record of Twenty Five Years*, (p.68–79), UNMP, Albuquerque.
3. Phạm Phương Chi & Nguyễn Minh Thu (2022), Văn học so sánh ở Việt Nam: Nhìn từ mô hình cận kề, *Tạp chí Nghiên cứu Văn học* số 1, Tr.3–12.
4. Đào Ngọc Chương (2008), *Phê bình huyền thoại*, NXB Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.
5. Davis, N. (2021), *Lịch sử châu Âu* (Lê Thành dịch), NXB Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
6. Friedman, Susan S. (2011), Why Not Compare? *PMLA*, 126(3), p.753–762, doi:10.1632/pmla.2011.126.3.753.
7. Hamby, Alonzo L. (2007), *Khái quát lịch sử Mỹ* (Trần Đức Anh Sơn biên tập và trình bày), New York: Nova Publishers, nguồn tiếng Việt: ĐSQ Hoa Kỳ tại Việt Nam, dẫn lại từ <http://nghiencuuquocte.org/>.
8. Holmes, John C. (2016), *Triết học của thế hệ Beat* (Phan Linh Lan dịch), truy cập ngày 8/11/2023, từ: <https://hieutn1979.wordpress.com/2016/08/16/john-clellon-holmes-triet-hoc-cua-the-he-beat/>.
9. Larson, Lars E. (2008), Free Ways and Straight Roads: The Interstates of Sal Paradise and 1950s America, In Holladay, H. & Holton, R. (Eds), *What's Your Road, Man?: Critical Essays on Jack Kerouac's On the Road*, (p.35–59), Southern Illinois University Press.



10. Kerouac, J. (2000), *Trên đường* (Cao Nhị dịch), NXB Văn học, Hà Nội.
11. Nguyễn Thị Kim Ngân (2017), Cổ mẫu trong nghiên cứu truyện kể dân gian, *Tạp chí Nghiên cứu Văn học*, 541(3), Tr.77–87.
12. Hữu Ngọc (2015), *Hồ sơ văn hóa Mỹ*, NXB Thế giới, Hà Nội.
13. Spangler, J. (2008), We're on a Road to Nowhere: Steinbeck, Kerouac, and the Legacy of the Great Depression, *Studies in the Novel*, 40(3), p.308–327.
14. Steinbeck, J. (2020), *Chùm nho phần nộ* (Phạm Thủy Ba dịch), NXB Văn học, Hà Nội.